

Bản án số: 132/2024/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ba
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2024/HSST, ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không; sinh năm 1981 tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Phạm Thị P1; vợ: Bùi Thị Diễm T, sinh năm 1981; có 02 con: Lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án; tiền sự: Không .

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2023 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1, Anh Phan Quốc T1, sinh năm 1997.

Địa chỉ thường trú: Số B, khu phố C, phường L, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- 2, Anh Dương Văn T2, sinh năm 1999.

Địa chỉ thường trú: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

3, Anh Đào Mai T3, sinh năm 2002.

Địa chỉ thường trú: 64/2, ấp 7, xã Phú Ngọc, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

4, Anh Bùi Minh Q, sinh năm 1991.

Nơi thường trú: Khu phố N, phường B, Tp L, tỉnh Đồng Nai.

5, Anh Đỗ Lê Anh S, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: K, khu phố C, phường B, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

6, Anh Phạm Viết K, sinh năm 1994.

Địa chỉ thường trú: Tổ A, khu phố F, phường T, Tp B, tỉnh Đồng Nai.

7, Anh Tạ Bá H, sinh năm 1989.

Địa chỉ thường trú: 278 N, khu phố F, phường X, Thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

8, Anh Chu Minh P2, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú: 11B, tổ F, khu phố E, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Cùng địa chỉ liên hệ: Trạm CSGT Ngã ba Thái Lan, phòng PC08, Công an tỉnh Đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Anh T2, anh T1, anh T3, anh Q, anh S, anh K, anh H, anh P2 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 50/KH-NBTL ngày 07/12/2023 của Trạm cảnh sát giao thông -Ngã ba Thái Lan thuộc phòng PC08 Công an tỉnh Đ về việc phân công bố trí lực lượng, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm đảm bảo an toàn giao thông tuyến Quốc lộ E từ Km 00 đến Km 35+700. Vào lúc 19 giờ ngày 14/12/2023 tổ công tác tuần tra gồm các đồng chí Tạ Bá H, Đỗ Lê Anh S, Chu Minh P2, Phạm Viết K (Cảnh sát giao thông), Đào Mai T3, Phan Quốc T1 và Dương Văn T2 (Cảnh sát cơ động) do đồng chí Tạ Bá H làm tổ trưởng được phân công thực hiện việc tuần tra kiểm soát xử lý vi phạm giao thông tại km 34+900, Quốc lộ E thuộc ấp A, xã P. Lúc 21 giờ cùng ngày, sau khi uống rượu Nguyễn Văn P cho rằng tổ tuần tra kiểm soát giao thông trên đã nhiều lần yêu cầu dừng xe của P để xử phạt nên P bực tức cầm theo 01 cây rựa dài 52cm (lưỡi kim loại màu đen, cán gỗ) rồi điều khiển xe mô tô biển số 38U1-4965 đến nơi tổ tuần tra nêu trên, P xuống xe cầm dao đi đến tấn công các đồng chí tổ công tác đang thi hành công vụ. Lúc này, thấy P cầm hung khí đe dọa nên các đồng chí trong tổ tuần tra né tránh. P thấy các đồng chí trong tổ tuần tra bỏ chạy né tránh nên P quay đi ra thì bị đồng chí Dương Văn T2 cùng các đồng chí trong tổ tuần tra không chế bắt giữ Phước giao Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả

tang cùng thu giữ vật chứng chuyển đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSLT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố, phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án, đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 52cm (lưỡi kim loại màu đen, cán gỗ) .

Đối với 01 xe mô tô biển số 38U1-4965 Nguyễn Văn P là tài sản do anh Nguyễn Văn S1 (em ruột của P) cho P mượn nhưng không biết P sử dụng liên quan việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn S1 theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận: Do nhiều lần bị kiểm tra hành chính khi lưu thông trên đoạn đường tổ tuần tra giao thông kiểm soát nên khi uống rượu vào bị cáo bức tức mang cây dừa điều khiển xe mô tô đến chỗ tổ tuần tra mục đích để hù dọa những người này sợ lần sau không kiểm tra bị cáo. Khi gần đến nơi, bị cáo dựng xe mô tô cách tổ tuần tra khoảng 03 m, bị cáo đi vào giờ cây rựa lên khua, thấy vậy mọi người tản ra, né tránh ra xa, sau đó bị cáo bị không chế bắt giữ.

Căn cứ lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cũng như các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, mặt khác gây ảnh hưởng xấu về an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người đã thành

niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là bộ đội xuất ngũ, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo P.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy tiêu hủy 01 cây rựa dài 52cm (lưỡi kim loại màu đen, cán gỗ).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; Điều 38, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang ngày 14/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa dài 52cm (lưỡi kim loại màu đen, cán gỗ) .
(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/01/2024).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UB.TVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Quốc T4, anh Dương Văn T2, anh Đào M, anh Bùi Minh Q, anh Đỗ Lê Anh S, anh Phạm Viết K, anh Tạ Bá H và anh Chu Minh P2 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai;
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long

h;

- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên